

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/HS-ST
Ngày 26-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tấn;

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Sơn Ken;
- Bà Phước Thị Kim Huê;

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Đào Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Nở, kiểm sát viên.

- Người hỗ trợ tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Trà Cú: Bà Lê Thị Duyên, Thẩm phán, Công tác tại Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Người hỗ trợ tại điểm cầu thành phần Phòng họp trực tuyến Ủy ban nhân dân xã Hàm Tân: Ông Lê Hoàng Phúc, Thẩm phán, Công tác tại Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại Phòng họp trực tuyến Ủy ban nhân dân xã Hàm Tân, xét xử công khai theo hình thức trực tiếp, kết hợp trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Lâm Văn X, sinh ngày 01/01/1957, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp VRA, xã HT, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Ngọc H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); Vợ tên Trần Thị L; Có 02 người con sinh năm 1983 và 1988; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử lý hành chính; Ngày 20/10/2023 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Anh Kim Ngọc Ph, sinh ngày 28/3/2001. Địa chỉ: ấp TH, xã NB, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Diệp Phước T, sinh ngày 09/02/1993. Địa chỉ: ấp KL, xã TS, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

Anh Lâm Văn Ph, sinh ngày 01/01/1983. Địa chỉ: ấp VRA, xã HT, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 20/9/2023, anh Kim Ngọc Ph đến Khoa nội Trung tâm Y tế huyện Trà Cú thuộc khóm A, thị trấn TC, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh để chăm sóc người thân đang điều trị bệnh. Sau đó, anh Ph ngủ trên giường ngoài hành lang phía trước phòng lưu bệnh số 7. Trước khi ngủ, có sạc 01 điện thoại di động iPhone 7 Plus, màu hồng phấn và để trên giường nêu trên. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 21/9/2023, bị cáo Lâm Văn X là bệnh nhân đang điều trị tại phòng lưu bệnh số 7 nêu trên thức dậy đi vệ sinh. Khi đi ngang chỗ anh Ph nằm ngủ, bị cáo thấy điện thoại của anh Ph đang sạc nên nảy sinh ý định trộm mang về để sử dụng. Sau đó, bị cáo lén lút rút dây sạc, rồi lấy trộm một điện thoại di động iPhone 7 Plus, màu hồng phấn, có gắn 01 (một) ốp lưng nhựa dẻo, trong suốt và 01 (một) sim điện thoại di động nhà mạng Viettel (số thuê bao 0868436691) rồi mang vào cất giấu tại tủ thuốc bên cạnh giường bệnh của bị cáo trong phòng lưu bệnh số 7. Đến khoảng 05 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo sợ bị phát hiện nên mang điện thoại xuống căn tin Bệnh viện nhờ một người nam thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) tắt nguồn, sau đó mang về phòng bệnh tiếp tục cất giấu.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, con ruột của bị cáo tên Lâm Văn Ph đến chăm sóc bị cáo. Sau đó, bị cáo đưa điện thoại nêu trên cho anh Ph, nói dối với con là vừa nhặt được, kêu anh Ph mở khóa để sử dụng. Do không mở được khóa màn hình nên anh Ph mang về nhà. Đến sáng ngày 22/9/2023, anh Ph mang điện thoại đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Diệp Phước T để yêu cầu mở khóa. Qua kiểm tra, anh T báo giá dịch vụ là 800.000 đồng. Do không có tiền nên bị cáo kêu anh Ph gửi điện thoại nêu trên tại cửa hàng, khi có tiền sẽ yêu cầu mở khóa sau.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, do bận chăm sóc người thân nên đến ngày 26/9/2023, anh Ph đến Công an thị trấn Trà Cú trình báo. Qua quá trình kiểm tra và xác minh, có đủ căn cứ chứng minh bị cáo Lâm Văn X là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Ph vào thời gian trên. Quá trình làm việc tại Cơ quan công an, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp điện thoại nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 09/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trà Cú, kết luận: Tại thời điểm xảy ra vụ án (ngày 21/9/2023) 01 (một) điện thoại di động iPhone 7 Plus, màu hồng

phần, đã qua sử dụng có giá 3.000.000 đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại iPhone 7 Plus, loại nhựa dẻo, trong suốt, đã qua sử dụng có giá 50.000 đồng; 01 (một) sim điện thoại di động nhà mạng Viettel (số thuê bao 0868436691), đã qua sử dụng có giá 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.150.000 đồng.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Ngày 26/9/2023, bị cáo giao nộp 01 (một) điện thoại di động iPhone 7 Plus, màu hồng phần, đã qua sử dụng, kèm theo 01 (một) ốp lưng điện thoại iPhone 7 Plus, loại nhựa dẻo, trong suốt, đã qua sử dụng và 01 (một) sim điện thoại di động nhà mạng Viettel (số thuê bao 0868436691), đã qua sử dụng. Đến ngày 08/11/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trao trả cho anh Kim Ngọc Ph nhận lại để quản lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Kim Ngọc Ph đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, truy tố bị cáo Lâm Văn X về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Văn X khai nhận T bộ hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo thừa nhận những lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như T bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú mô tả về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là hoàn T đúng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Kim Ngọc Ph đã nhận lại tài sản mất trộm, không có yêu cầu gì, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được xét xử vắng mặt.

- *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú:* Sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh, tính chất mức độ hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Lâm Văn X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lâm Văn X từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Về trách nhiệm dân sự do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không xem xét. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí hình sự và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tự bào chữa, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Đối với bị hại trong vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt. Do các đương sự đã có lời khai rõ ràng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra có trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt họ không gây cản trở cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự này.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn X thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 21/9/2023, tại Khoa nội của Trung tâm y tế huyện Trà Cú thuộc khóm 1, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Bị cáo Lâm Văn X đã có hành vi lén lút lấy trộm một điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, màu hồng phấn; 01 (một) ốp lưng điện thoại iPhone 7 Plus, loại nhựa dẻo, trong suốt và 01 (một) sim điện thoại di động nhà mạng Viettel có số thuê bao 0868436691 đã qua sử dụng, có tổng giá trị 3.150.000 đồng của ông Kim Ngọc Ph nhằm mục đích để sử dụng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Văn X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của vụ án đối với hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp, bản chất tham lam, muốn có tài sản để sử dụng cá nhân mà không phải lao động bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại, nẩy sinh lòng tham nên thực hiện hành vi trộm cắp làm mất an ninh, trật tự và gây dư luận xấu tại địa Ph. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi, thiếu sự tu dưỡng rèn luyện bản thân nên phạm tội.

Tuy nhiên khi lượng hình, cũng cần xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản thiệt hại không lớn, đã thu hồi trả cho bị hại. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có trình độ học vấn thấp, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, là người cao tuổi trên 60 tuổi. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung

trong xã hội. Không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đảm bảo tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án nên không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án: Ngày 08/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trao trả cho bị hại là chủ sở hữu nhận lại để quản lý các vật chứng nêu trên. Hội đồng xét xử nhận thấy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã xử lý đúng pháp luật nên không xem xét.

[6] Đối với anh Lâm Minh Ph và anh Diệp Phước T, tại thời điểm xảy ra vụ án, bị cáo có nhờ ông Ph đem điện thoại trộm được đến tiệm sửa chữa điện thoại di động do anh T làm chủ để mở mặt khóa nhằm mục đích để sử dụng. Cả hai hoàn T không biết điện thoại di động nêu trên do bị can trộm cắp mà có, đồng thời cũng không thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không xem xét xử lý. Hội đồng xét xử nhận thấy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đã xử lý đúng pháp luật nên không xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, việc xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và mức hình phạt phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm Văn X là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lâm Văn X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Lâm Văn X 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án 26/01/2024.

Giao bị cáo Lâm Văn X cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, kết hợp với Cơ quan có thẩm quyền và gia đình của bị cáo có trách nhiệm

theo dõi giáo dục việc chấp hành án của bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Do bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lâm Văn X.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết công khai hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Công an huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tấn